



TIÊN BỘ KỸ THUẬT

QUY TRÌNH QUẢN LÝ TỔNG HỢP BỆNH ĐẠO ÔN TRÊN LÚA Ở VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1578/QĐ-BVTV-KH ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật)

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên quy trình: Quy trình quản lý tổng hợp bệnh đạo ôn trên lúa ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

Nhóm tác giả: Nguyễn Thị Phong Lan, Võ Thị Thu Ngân, Lương Hữu Tâm, Nguyễn Đức Cường, Trần Phước Lộc, Trần Thị Nam Lý, Võ Thị Dạ Thảo, Nguyễn Thị Xuân Mai, Trần Thị Kiều, Trần Hà Anh.

Địa chỉ tác giả: Bộ Môn Bảo vệ Thực vật, Viện Lúa đồng bằng sông Cửu Long

Nguồn gốc của tiên bộ kỹ thuật: Quy trình quản lý tổng hợp bệnh đạo ôn trên lúa ở vùng đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) được xây dựng trên cơ sở các kết quả nghiên cứu khoa học của đề tài cấp Bộ “Nghiên cứu giải pháp quản lý bền vững bệnh đạo ôn hại lúa tại vùng ĐBSCL” thực hiện từ 2012 -2015, kế thừa các kết quả nghiên cứu về giống, đất, phân bón của Viện lúa ĐBSCL và các đơn vị có liên quan.

Phạm vi áp dụng: Các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long.

Đối tượng áp dụng: Tổ chức và người dân trồng lúa.



II. NỘI DUNG QUY TRÌNH

1. Chọn giống

- Sử dụng giống xác nhận, chống chịu tốt với bệnh đạo ôn như: OM5451, OM8959, OM240, OM8017, OM10434, ...

- Bố trí cơ cấu giống kháng với tỷ lệ không vượt quá 70% trên một cánh đồng.

- Xử lý hạt giống: xử lý với nước nóng 3 sôi - 2 lạnh, với dung dịch nước muối 15% hoặc với chế phẩm sinh học kích kháng chứa nguồn xạ khuẩn *Streptomyces variabilis* S28. Hạt giống sau khi ngâm 24 giờ, vớt ra rửa sạch ngâm tiếp với huyền phù chứa xạ khuẩn *Streptomyces variabilis* S28 trong 1-2 giờ, tỷ lệ sử dụng 1:1 (1kg giống: 1lit chế phẩm mật số 10^9 bt/ml), sau đó vớt ra để ráo nước và tiếp tục ủ bình thường.

2. Kỹ thuật canh tác

2.1. Vệ sinh đồng ruộng và chuẩn bị đất

- Vệ sinh đồng ruộng: làm sạch cỏ trên bờ và trong ruộng, đặc biệt là các loại cỏ là nguồn lây lan bệnh như cỏ lồng vực cạn, cỏ túc, ...

- Làm đất thật kỹ, san ruộng bằng phẳng trước khi gieo sạ, sau vụ Đông Xuân nên cày đất, phơi ải trong thời gian 2-4 tuần. Nếu canh tác 3 vụ, sau khi làm đất nên xả nước nhiều lần để tránh bị ngộ độc hữu cơ, tăng sức đề kháng chống bệnh đạo ôn của cây lúa ở giai đoạn đầu.

2.2. Mật độ sạ

Để giảm ẩm độ trong ruộng lúa, hạn chế bệnh đạo ôn phát triển nên:

- Khuyến khích biện pháp cày, trường hợp sạ thì nên áp dụng sạ hàng

- Mật độ sạ thưa hợp lý : 80 - 100kg/ha tùy theo tình trạng đất đai.

2.3. Phân bón

Để hạn chế bệnh đạo ôn, nên bón phân cho lúa theo nhu cầu dinh dưỡng của từng giai đoạn sinh trưởng và theo khuyến cáo chung cho từng vùng đất, không bón thừa phân đạm, có thể điều chỉnh bón sớm hơn hay trễ hơn tùy thuộc vào màu sắc của lá lúa trước khi bón phân. Khi trồng giống nhiễm bệnh đạo ôn lượng đạm nên bón không quá 80kgN/ha trong vụ Hè Thu và 100kgN/ha trong vụ Đông Xuân.

Lưu ý khi có bệnh đạo ôn xuất hiện trên ruộng, cần ngưng ngay việc bón phân đạm, đặc biệt là phân bón lá.

2.4. Quản lý nước

Khi có bệnh đạo ôn xuất hiện trên ruộng cần phải duy trì mực nước ngập 5-10cm (tùy giai đoạn sinh trưởng) cho đến khi không chế được bệnh đạo ôn.

3. Biện pháp sinh học

Chế phẩm sinh học trừ bệnh đạo ôn chứa nguồn vi sinh vật bản địa xạ khuẩn *Streptomyces variabilis* S28 là chế phẩm phòng thí nghiệm, sản phẩm của đề tài, có hiệu quả cao trong phòng trị bệnh đạo ôn ở điều kiện ngoài đồng.

Phun chế phẩm *Streptomyces variabilis* S28 ở giai đoạn có xuất hiện bệnh đạo ôn khoảng 5% và phun lặp lại sau đó 7 ngày để phòng trị bệnh đạo ôn lá; phun 7 ngày trước và 7 ngày sau khi trở để phòng trị bệnh đạo ôn cổ bông. Trường hợp trồng giống lúa nhiễm bệnh nên theo dõi, có thể phun chế phẩm *Streptomyces variabilis* S28 sớm ở giai đoạn 15-18NSS.

Chế phẩm *Streptomyces variabilis* S28 có 2 dạng:

- Đối với dạng chế phẩm tươi: hòa tan 150 g chế phẩm chứa nguồn xạ khuẩn tươi vào 32lít nước để phun trên 1000m² (mật số bào tử đạt mức 10⁹bt/ml) .

- Đối với dạng chế phẩm khô: hòa tan 50 gr chế phẩm chứa nguồn xạ khuẩn khô vào 32lít nước để phun trên 1000m² (mật số bào tử đạt mức 10⁹bt/ml).

4. Biện pháp hóa học

Cần thiết áp dụng trong trường hợp trồng giống nhiễm nặng trong điều kiện thời tiết thích hợp cho bệnh phát triển (có sương mù, biên độ nhiệt cao) nên sử dụng luân phiên thuốc hóa học chứa đơn hoạt chất như: Tricyclazole, Isoprothiolane, Fenoxanil.

Vào giai đoạn lúa trở nên sử dụng các hoạt chất kết hợp có hiệu quả cao nên sử dụng trong phòng trừ bệnh đạo ôn cổ bông và bệnh lem lép hạt như: Isoprothiolane + Tricyclazole, Propiconazole + Tricyclazole, Fenoxanil + Tricyclazole, ... Lưu ý thời gian cách ly theo khuyến cáo của sản phẩm.

5. Điều kiện áp dụng:

Qui trình kỹ thuật quản lý tổng hợp bệnh đạo ôn hại lúa tại ĐBSCL là một qui trình động, cần được vận dụng linh hoạt, điều chỉnh ứng dụng theo tình hình thực tế đồng ruộng của từng địa phương, theo từng thời điểm cụ thể để đạt hiệu quả cao.

